

Bản án số: 281/2019/HS-ST

Ngày: 05/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Tấn Tài – Hiệu trưởng trường tiểu học Phan Chu Trinh.

2. Bà Nguyễn Ngọc Hồng – Giáo viên nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 281/2019/TLST- HS ngày 24 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 282/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình D, sinh năm 1986 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn H, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình T, sinh năm 1957 và bà Võ Thị T, sinh năm 1956; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 18/11/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An áp dụng biện pháp xử lý hành chính vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động tạo việc làm tỉnh Bình Dương về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 187/2016/QĐ-TA trong thời gian 12 tháng. Ngày 25/8/2017 chấp hành xong theo quyết định miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại theo quyết định miễn số 552/2017/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Nhân thân:

Tại bản án số 260/2008/HSST, ngày 10/11/2008 bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 07/5/2009.

Ngày 20/8/2010 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại cơ sở xã hội Nhị Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy

theo quyết định số 4342/QĐUB của UBND quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, chấp hành xong ngày 07/8/2012.

Ngày 10/6/2013 bị áp dụng biện pháp đưa đối tượng vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động – tạo việc làm Bình Dương về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 3336/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thị xã Thuận An trong thời gian 24 tháng. Ngày 11/02/2015 chấp hành xong theo Quyết định miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại số 107/2015/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo.

Ngày 04/02/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An áp dụng biện pháp xử lý hành chính vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động – tạo việc làm tại Bình Dương về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 28/2016/QĐ-TA trong thời gian 12 tháng. Ngày 02/9/2016 chấp hành xong theo Quyết định miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại số 93/2016/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 10/7/2019.

Những người tham gia tố tụng khác:

Bị hại:

1. Bà Trần Thị H, sinh năm 1979; trú tại: Xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: 9/94 khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Triệu Đức M, sinh ngày 30/3/2002; trú tại: Thôn 4A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú: 9/94 khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Triệu Đức M: Bà Lý Thị N, sinh năm 1983; trú tại: Thôn 4A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Công P, sinh năm 1968; trú tại: Khu phố 2, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1982.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 00 ngày 10/7/2019 Nguyễn Đình D đi bộ quanh khu vực Bình Hòa để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến cơ sở trọ tại địa chỉ 9/94 khu phố Bình Đức, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương phát hiện thấy một xe mô tô biển số 61H1-14085 của Trần Thị H được dựng ở cuối dãy trọ, xung quanh mọi người đóng cửa phòng nằm ngủ nên D đi đến chỗ dựng xe, dùng đoạn bẻ khóa và dắt xe ra ngoài. Trong lúc đi ra, D nhìn thấy phòng trọ số 13 mở cửa bên trong có người đang nằm ngủ nên D vào phòng lấy trộm được 01 điện thoại hiệu OPPO màu đỏ của Triệu Đức M nhét vào túi quần rồi tiếp tục dắt xe ra đường. Sau khi lấy trộm được xe và điện thoại, D điều khiển xe chạy về nhà nghỉ L để xe tại bãi xe của nhà nghỉ rồi lên phòng ngủ. Đến khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, lực lượng công an phường Bình Hòa kiểm tra hành chính nhà nghỉ L phát hiện trong phòng D có 01 điện thoại nhưng không mở được mật khẩu cùng một cây đoạn chữ T nên Công an phường Bình Hòa đưa Dân về làm việc. Qua làm việc, Dân khai nhận hành vi trộm cắp tài sản và Công an phường Bình

Hòa lập biên bản ghi nhận sự việc chuyển đối tượng D cùng tang vật đến cơ quan công an thị xã Thuận An xử lý theo quy định.

Theo biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản ngày 12/7/2019 và ngày 19/7/2019 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thị xã Thuận An xác định: 01 điện thoại di động OPPO A3S có giá trị 1.800.000đồng và xe mô tô biển số 61H1-140.85 có giá trị 8.000.000đồng, tổng giá trị 9.800.000đồng.

Cáo trạng số 292/CT-VKS TA ngày 24/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình D về tội Trộm cắp tài sản theo tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã giao trả cho chủ sở hữu nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) thanh kim loại hình chữ T (đoản bẻ khóa) có một đầu được mài đẹp là công cụ dùng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy;

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo thống nhất với nhau, phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong

hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và tài sản đã chiếm đoạt. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Ngày 10/7/2019, tại cơ sở trọ 9/94 khu phố Bình Đức 3, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Đình Dân đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt: Xe mô tô biển số 61H1-14085, trị giá 8.000.000đồng của bị hại Trần Thị Hương và 01 điện thoại di động OPPO A3S trị giá 1.800.000đồng của bị hại Triệu Đức Mạnh. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 9.800.000đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình Dân đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo Nguyễn Đình D về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật, mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi và muốn có tiền tiêu xài nên đã cố ý phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 10/11/2008, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Dĩ An xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và đã nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản; Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả tội phạm đã thực hiện, có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi giao trả cho chủ sở hữu, các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) thanh kim loại hình chữ T (đoản bẻ khóa) có một đầu được mài đẹp là công cụ dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình D phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2019

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 thanh kim loại hình chữ T (đoản bẻ khóa) có một đầu được mài đẹp.

(theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/10/2019)

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình D phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án..

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- CQCSĐT Công an thị xã Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu